**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN TIÊN PHƯỚC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND*Tiên Phước, ngày tháng năm 2022*

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch đầu tư công trung hạn**

**giai đoạn 2021-2025 huyện Tiên Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC**

**KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH19 ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông báo kết luận số 452-TB/HU ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về việc cho chủ trương về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 297/TTr-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện về đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày /11/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ 10.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tiên Phước, như sau:

1. Một số căn cứ lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

- Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 2762/QĐ-UBND, ngày 26/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

- Tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tiên Phước lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Định hướng, kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2020-2025 và mục tiêu ưu tiên đầu tư trong kế hoạch 5 năm 2020-2025 của huyện.

- Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện và các quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã trên địa bàn huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 13/3/2020 của UBND huyện về xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới đến năm 2022.

- Nhu cầu vốn đầu tư công theo từng nguồn vốn theo ngành, lĩnh vực đã được UBND huyện tổng hợp, rà soát và chọn lọc từ các xã, thị trấn và các ngành huyện.

- Dự báo khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

- Các cơ chế, chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế để xây dựng kết cấu hạ tầng Kinh tế - Xã hội.

2. Nguyên tắc, tiêu chí lập Kế hoạch và phân bổ vố đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

2.1. Nguyên tắc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

- Tuân thủ Luật Đầu tư công 2019, Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 20/11/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi đầu tư phát triển nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2026; Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 20/11/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về quy định phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác, của từng ngành, lĩnh vực địa phương.

- Phân bổ vốn đầu tư tập trung, không phân tán, dàn trải, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ giao kế hoạch vốn đối với các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Phân bổ vốn hợp lý cho các ngành, địa phương, góp phần thu hẹp dần khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế, thu nhập và mức sống dân cư giữa các địa phương trong huyện.

- Tuân thủ đúng thứ tự ưu tiên và điều kiện bố trí vốn theo quy định tại Điều 51 và Điều 53 Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật khác có liên quan, đảm bảo công khai, minh bạch trong phân bổ vốn đầu tư công.

2.2. Tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 được thực hiện như sau:

- Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ xây dựng cơ bản theo quy định tại Khoản 4 Điều 101 Luật Đầu tư công năm 2019;

- Phân bổ đủ vốn để hoàn trả vốn ứng trước kế hoạch nhưng chưa có nguồn để hoàn trả trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước;

- Phân bổ vốn cho dự án đã hoàn thành, quyết toán và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được phân bổ đủ vốn; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; công trình đã có chủ trương trong giai đoạn 2016-2020 chưa bố trí vốn.

- Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch; dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại Khoản 5 Điều 51 của Luật Đầu tư công;

- Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư.

3. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

3.1. Dự kiến tổng vốn kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là: 2.121.527 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương, Tỉnh: 1.142.558triệu đồng.

- Ngân sách huyện: 978.969triệu đồng.

*(Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm).*

3.2. Dự kiến Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm)

3.3. Dự kiến phân bổ vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Phương án phân bổ kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách địa phương, như sau: (Chi tiết theo phụ lục số 02 kèm theo)

*3.3.1. Thu hồi tạm ứng, bố trí vốn trả nợ cho các công trình: 241,307 tỷ đồng (Phụ lục 2.1). Trong đó:*

- Bố trí thu hồi tạm ứng vốn từ ngân sách từ các năm 2012 - 2020: 40,6 tỷ đồng (Phụ lục 2.1.1).

- Trả nợ cho các công trình từ năm 2020 trở về trước: 200,707 tỷ đồng (Phụ lục 2.1).

*3.3.2. Bố trí vốn cho công trình chuyển tiếp (công trình giai đoạn 2016-2020 tiếp tục thực hiện giai đoạn 2021-2025): 146,214 tỷ đồng. (Phụ lục 2.2)*

*3.3.3. Đối ứng vốn, hỗ trợ triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Nghị quyết,… của Trung ương, Tỉnh, huyện: 296,193 tỷ đồng (Phụ lục 2.3). Trong đó:*

- Đối ứng các Chương trình, Đề án, Nghị quyết,… của Trung ương, Tỉnh: 60,768 tỷ đồng;

- Thực hiện các Chương trình, Đề án, Nghị quyết của huyện: 235,425 tỷ đồng.

*3.3.4. Bố trí vốn cho các công trình khởi công mới giai đoạn 2021-2025: 295,256 tỷ đồng (Phụ lục 2.4).*

\* Phương án phân bổ kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách Trung ương, Tỉnh, như sau:

- Trả nợ cho các công trình từ năm 2020 trở về trước: 226,218 tỷ đồng.

- Bố trí vốn cho các công trình chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025: 9,613 tỷ đồng.

- Phân bổ vốn triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Nghị quyết,… của Trung ương, Tỉnh, huyện: 750,943 tỷ đồng.

- Hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực cho các dự án khởi công giai đoạn 2021-2025: 155,784 tỷ đồng.

Ngân sách Trung ương, Tỉnh: Dự kiến 1.142.558 tỷ đồng. Đầu tư trên địa bàn huyện đã có trong Nghị quyết HĐND tỉnh và có Quyết định đầu tư của UBND tỉnh. Trong đó, dự kiến phân bổ như sau: *(Chi tiết theo phụ lục số 02 kèm theo)*

- Trả nợ cho các công trình từ năm 2020 trở về trước: 226,218 tỷ đồng (Phụ lục 2.1).

- Bố trí vốn cho các công trình chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025: 9,613 tỷ đồng (Phụ lục 2.2).

- Phân bổ vốn triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Nghị quyết, … của Trung ương, Tỉnh, huyện: 750,943 tỷ đồng. (Phụ lục 2.3)

- Hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực cho các dự án khởi công giai đoạn 2021-2025: 155,784 tỷ đồng. (Phụ lục 2.4).

4. Một số giải pháp điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công

- Quán triệt thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh. Đẩy mạnh công tác chuẩn bị đầu tư, đơn giản hoá các thủ tục hành chính, đảm bảo hiệu quả, hiệu lực trong quản lý Nhà nước về đầu tư công. Tăng cường giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, hoàn chỉnh thủ tục đầu tư. Thực hiện nhanh và hiệu quả công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng công trình cũng như thu hút đầu tư.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công đảm bảo thực hiện đạt 100% kế hoạch, không để xảy ra tình trạng chuyển nguồn và thu hồi vốn, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của các chủ đầu tư trên địa bàn huyện. Việc lập, giao kế hoạch và giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân liên quan, nhất là người đứng đầu. Việc lập kế hoạch đầu tư công hằng năm, phải tuân thủ nguyên tắc, điều kiện bố trí vốn theo quy định tại Điều 51, Điều 53 Luật Đầu tư công, chỉ phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều 51 Luật Đầu tư công. Bố trí đủ nguồn vốn hoàn thành các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020, các Chương trình, đề án, Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân huyện đã ban hành đảm bảo mục tiêu đề ra. Đảm bảo quy mô vốn chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030 không vượt quá 20% tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác quản lý xây dựng cơ bản từ huyện đến xã.

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý đầu tư xây dựng, theo dõi, giám sát chặt chẽ trong quá trình thi công, chất lượng công trình, tiến độ thực hiện của các nhà thầu đảm bảo theo các điều khoản đã cam kết trong hợp đồng, kiên quyết xử phạt theo đúng quy định các trường hợp vi phạm hợp đồng, đặc biệt không để phát sinh khối lượng làm tăng tổng mức đầu tư, làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án chưa thật sự cần thiết, chậm hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư. Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

- Tập trung thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo thời gian giải ngân vốn theo đúng quy định pháp luật. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện dự án, kịp thời điều chuyển vốn của dự án chậm giải ngân cho những dự án có nhu cầu giải ngân.

- Tăng cường đẩy mạnh các giải pháp xử lý nợ đọng, thực hiện hiệu quả các dự án khai thác quỹ đất để tạo nguồn vốn cho đầu tư xây dựng các công trình mang tính cấp thiết, các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và thanh toán nợ xây dựng cơ bản các năm về trước; đẩy mạnh công tác thu ngân sách, phấn đấu thu vượt kế hoạch được giao nhằm có nguồn tăng thu để bố trí vốn trả nợ; bên cạnh đó, cần phải thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách địa phương và vận động các nguồn xã hội hóa,…Tăng cường các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế để tạo nguồn thu cho ngân sách. Huy động tối đa nguồn lực để bổ sung vốn đầu tư công, nhất là tăng cường các giải pháp quản lý chặt chẽ nguồn thu sử dụng đất. Đẩy mạnh huy động nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước thông qua xã hội hoá đầu tư một số lĩnh vực.

- Tăng cường công tác lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư, kiên quyết không bố trí vốn đầu tư đối với các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chậm trình quyết toán theo quy định.

- Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu thầu, đảm bảo thực chất, công khai, minh bạch, đẩy mạnh hoạt động đấu thầu qua mạng. Kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm trong hoạt động đấu thầu, gây thiệt hại ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Uỷ ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Hằng năm, căn cứ kế hoạch vốn Uỷ ban nhân dân tỉnh phân bổ và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được Hội đồng nhân dân huyện thống nhất tại Nghị quyết này, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, trình Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời và tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm.

2.Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tiên Phước khoá XII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2022*./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT.HĐND tỉnh (Báo cáo);  - UBND tỉnh (Báo cáo);  - Ban Thường vụ Huyện ủy (Báo cáo);  - Sở Tư pháp, VP.UBND tỉnh;  - TT.HĐND, UBND, UBMT huyện;  - Các Ban HĐND, Đại biểu HĐND huyện;  - Các cơ quan, ban ngành, hội, đoàn thể huyện;  - Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMT xã, thị trấn;  - CPVP-CVTH;  - Lưu: VTVP, PTC. | **CHỦ TỊCH**  **Phạm Văn Đốc** |